

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 22/4/2026
của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng và đánh giá
kiến thức, kỹ năng số đối với cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Tư pháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTP
ngày ... tháng ... năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đồng bộ, thực chất, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 22/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng và đánh giá kiến thức, kỹ năng số đối với cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 14/CT-TTg).

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Tư pháp về vai trò, tầm quan trọng của kiến thức, kỹ năng số trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ số và chuyển đổi số ngành Tư pháp.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng nền nếp thường xuyên tự học tập, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Chỉ thị số 14/CT-TTg; việc triển khai các nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn hoạt động bồi dưỡng và đánh giá kiến thức, kỹ năng số đối với cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, ngành Tư pháp.

- Xác định các nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính khả thi, thực chất, tiết kiệm kinh phí, phát huy tối đa nguồn lực của từng cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

- Phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp đối với từng nhiệm vụ.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Việc triển khai phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc thù của từng đơn vị; gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính và triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP của Bộ Tư pháp.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Phần đầu đến hết năm 2026, đạt tỷ lệ 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Tư pháp có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số; sử dụng tốt các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công việc.

- Phần đầu từ năm 2027 và các năm tiếp theo, đạt tỷ lệ 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Tư pháp hoàn thành bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số theo chương trình, học liệu cập nhật, sử dụng tốt các nền tảng, các công cụ và dịch vụ số, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kỹ năng số

1.1. Tổ chức thông tin, phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 14/CT-TTg đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ

- Đơn vị chủ trì: Các cấp ủy Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2026.

- Sản phẩm đầu ra: Nội dung Chỉ thị số 14/CT-TTg được thông tin đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ.

1.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về sự cần thiết học tập, nâng cao và đánh giá kiến thức, kỹ năng số; nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Đơn vị chủ trì: Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; Báo Pháp luật Việt Nam; Tạp chí Dân chủ và Pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm đầu ra: Tin bài, phóng sự, bộ tài liệu truyền thông... được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp; chuyên trang Chuyển đổi số của Bộ Tư pháp; Cổng/Trang Thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ; Tạp chí Dân

chủ và Pháp luật; Báo Pháp luật Việt Nam; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội (Facebook, Zalo...).

2. Rà soát, đánh giá hiện trạng kỹ năng số

2.1. Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2026.
- Sản phẩm đầu ra: Công văn đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng.

2.2. Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng phổ cập kỹ năng số của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ theo hướng dẫn tại Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đối với từng nhóm đối tượng và vị trí việc làm

- Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2026.
- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá thực trạng phổ cập kỹ năng số của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” ban hành kèm theo Quyết định số 2391/QĐ-BTP ngày 21/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Theo phân công tại Quyết định số 2391/QĐ-BTP.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm đầu ra: Nền tảng “Bình dân học vụ số” được triển khai thực chất, hiệu quả.

4. Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số

4.1. Xây dựng chương trình đào tạo, tài liệu bồi dưỡng kỹ năng số lồng ghép trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của Bộ

- Đơn vị chủ trì: Cục Công nghệ thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Quý III-IV/2026.

- Sản phẩm đầu ra: Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản và chuyên sâu.

4.2. Tiếp tục triển khai nền tảng học trực tuyến mở (MOOCs) để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Cục Công nghệ thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm đầu ra: Nền tảng học trực tuyến mở (MOOCs) được tiếp tục triển khai hiệu quả.

4.3. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, tọa đàm về kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Bộ, Ngành phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị:

+ Kỹ năng khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tư pháp và các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan;

+ Kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong tham mưu thực hiện các lĩnh vực công tác;

+ Bồi dưỡng kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; kỹ năng sử dụng an toàn các hệ thống thông tin, nền tảng số, thư điện tử công vụ, chữ ký số; kỹ năng nhận diện, phòng tránh và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin, lừa đảo trên không gian mạng.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Công nghệ thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và khi có yêu cầu.

- Sản phẩm đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, tọa đàm được tổ chức.

4.4. Đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số đối với công chức, viên chức của Bộ trên cơ sở Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Công nghệ thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

5. Nâng cao kỹ năng số gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

5.1. Đẩy mạnh xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; nâng cao tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm đầu ra: Hồ sơ công việc trên môi trường điện tử được tăng cường sử dụng.

5.2. Khuyến khích ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong tham mưu xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và các lĩnh vực công tác của Bộ

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm đầu ra: Các công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) được ứng dụng, sử dụng trong xử lý công việc.

6. Theo dõi, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch

- Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Công nghệ thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch được theo dõi, đôn đốc, triển khai hiệu quả; Báo cáo sơ kết, tổng kết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của Bộ Tư pháp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, thực chất, đúng mục đích và đúng quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp chủ động lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này

vào Kế hoạch công tác năm của đơn vị, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ, thực chất, hiệu quả; xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

2. Cục Công nghệ thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tạo lập, quản trị thông tin, học liệu của Bộ Tư pháp trên Nền tảng học trực tuyến “Bình dân học vụ số”.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch (nếu cần thiết).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện đẩy mạnh bồi dưỡng và đánh giá kiến thức, kỹ năng số đối với cán bộ, công chức, viên chức khi có yêu cầu.

3. Vụ Tổ chức cán bộ

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

- Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan nghiên cứu lồng ghép nội dung phổ cập kỹ năng số trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ.

4. Cục Kế hoạch - Tài chính

Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của pháp luật./.